

Số: 1934/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 09 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính
trong lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội thuộc phạm
vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2101/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quyết định đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính theo Phương án này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phòng KSTT (HCT), TTPVHCC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH
Cao Văn Trọng

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

LĨNH VỰC: AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Thủ tục: Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp

1. Nội dung đơn giản hóa:

- Về thành phần hồ sơ:

Đề nghị sửa đổi mẫu II-02 Danh sách các đối tượng đề nghị hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sửa cột “Số sổ BHXH/Mã số BHXH” thành “Thời gian tham gia bảo hiểm xã hội”; cột “Nhóm đối tượng huấn luyện” thành “Công việc đang làm”).

Lý do: Theo biểu mẫu, cột “Số sổ BHXH/Mã số BHXH” nếu chỉ ghi số sổ bảo hiểm xã hội sẽ không biết thời gian tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động có đủ điều kiện để được hỗ trợ hay không (theo quy định người lao động phải tham gia bảo hiểm xã hội từ 12 tháng trở lên mới đủ điều kiện được hỗ trợ).

Cột “Nhóm đối tượng huấn luyện” nếu không ghi cụ thể công việc người lao động đang làm sẽ gây khó khăn trong khâu thẩm định, kiểm tra công việc đó có trong danh mục công việc được hỗ trợ hay không.

- Về thời gian giải quyết:

Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 15 Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/9/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định thời gian Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận và ra quyết định hỗ trợ kinh phí trong “05 ngày làm việc” thành “10 ngày làm việc”.

Lý do:

Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có trách nhiệm quyết định mức và kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp hoặc người lao động. Tuy nhiên, việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ phải qua thẩm tra, đối chiếu với cơ quan bảo hiểm xã hội về thời gian tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động phải đủ từ 12 tháng trở lên và công việc người lao động đang phải thuộc đối tượng được hỗ trợ. Thực tế trong phối hợp với cơ quan, đơn vị để giải quyết hồ sơ mất thời gian, phụ thuộc nhiều vào các cơ quan, đơn vị. Do đó, quy định thời gian giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong 05 ngày làm việc sẽ không đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định.



www.lawsoft.vn * Tel: 084-8-2330-3679

LawSoft

2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi mẫu II-02 Danh sách các đối tượng đề nghị hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sửa cột “Số sổ BHXH/Mã số BHXH” thành “Thời gian tham gia bảo hiểm xã hội”; cột “Nhóm đối tượng huấn luyện” thành “Công việc đang làm”).

- Sửa đổi khoản 2 Điều 15 Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/9/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

“2. Trong thời hạn **10 ngày làm việc** kể từ khi nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định mức và kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp hoặc người lao động theo Mẫu IV- 01 Phụ lục IV. Nếu không đồng ý thì phải có văn bản thông báo cho doanh nghiệp hoặc người lao động và nêu rõ lý do”.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

Quy định cụ thể công việc người lao động đang làm, thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tạo thuận lợi cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình thẩm định, kiểm tra hồ sơ; doanh nghiệp không phải lại nhiều lần để bổ sung hồ sơ chứng minh./.